

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 320/2017/HSPT

Ngày: 07 - 11 - 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Thông Kbuôr.

2. Ông Doãn Đình Quyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Đức– Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 299/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Phạm Hoàng P, về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 169/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **PHẠM HOÀNG P**, sinh năm: 1992; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 152 đường M, phường T, thành phố B; chỗ ở hiện nay: Số nhà 69 đường L, phường E, thành phố B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm Xuân T, sinh năm 1958 và con bà Vương Thị S, sinh năm 1959, bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2015. Đến ngày 02/10/2015, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/8/2015, Phạm Hoàng P đọc trên mạng Internet có bài báo viết về một nhóm đối tượng dùng máy quay phim ghi lại quy trình làm việc của tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Công an tỉnh Thừa Thiên-Huế. Sau đó, giả danh nhà

báo gọi điện cho tổ tuần tra kiểm soát giao thông đe dọa chiếm đoạt tiền, nếu không sẽ đăng đoạn phim ghi được lên mạng Internet. Do cần tiền tiêu xài và thấy việc các đối tượng trên đã thực hiện để chiếm đoạt tiền dễ dàng. P nảy sinh ý định đi theo dõi lực lượng Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến Quốc lộ 14, thuộc địa phận tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Đắk Nông, nếu có hành vi sai phạm thì tìm cách đe dọa chiếm đoạt tiền. Khoảng 09h ngày 26/8/2015, P điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade, biển số: 48H1-1555, đi từ thành phố B, đến khu vực xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, thì thấy tổ tuần tra kiểm soát giao thông, thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông, gồm các anh Trần Anh H, Phạm Văn N và Chu Văn P, đang làm nhiệm vụ trên tuyến Quốc lộ 14. P dừng xe cách khoảng 40m, đứng theo dõi. Lúc này, có 02 cán bộ Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng một chiếc xe tải đang lưu thông trên đường. Khi người lái xe tải xuất trình giấy tờ để Cảnh sát giao thông kiểm tra, P thấy trong cuốn sổ của người lái xe có tiền (P không xác định được người kiểm tra và giá trị tiền), P ghi lại vào cuốn sổ có bìa màu đen (Có chữ Wonderful**CK7**), nội dung "Vào lúc 09h30' ngày 26/8/2015, tổ tuần tra Cảnh sát giao thông đi xe ô tô biển số: 48A- 001.89, làm việc", rồi điều khiển xe mô tô về lại thành phố B. Đến ngày 29/8/2015, P sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1280 (Số sim: 01647614379) gọi vào số máy trực ban của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông, tự giới thiệu là nhà báo làm việc cho Báo Vn. Express, tại thành phố Hồ Chí Minh, muốn gặp đồng chí Trưởng phòng để trao đổi công việc. Khi có được số điện thoại của anh Hồ Công H là trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông, P gọi cho anh Hồ Công H và giới thiệu mình tên là H làm việc tại Báo Vn.Express, hiện đang viết bài về một số sai phạm của các cán bộ, chiến sỹ trong tổ tuần tra kiểm soát giao thông làm nhiệm vụ vào ngày 26/8/2015, tại khu vực xã T, huyện C và đề nghị anh Hồ Công H cung cấp thêm thông tin để viết bài đăng báo. Anh Hồ Công H nói đề anh cử người liên hệ làm việc trực tiếp với P. Sau đó, anh Văn Ngọc T, là Đội trưởng đội tuần tra kiểm soát giao thông số 01, thuộc phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông, gọi điện thoại cho P, P hẹn gặp anh Tường tại quán cà phê Vị Đẳng, địa chỉ: 21B đường M, phường T, thành phố B. Khoảng 15h ngày 29/8/2015, anh T gặp P tại quán cà phê Vị Đẳng. Tại đây, P giới thiệu tên là H, công tác tại Báo Vn. Express, hiện nhóm phóng viên của P có ghi lại hình ảnh vi phạm của tổ tuần tra kiểm soát giao thông làm nhiệm vụ tại địa bàn huyện C, tỉnh Đắk Nông, vào ngày 26/8/2015. Anh T nói "Có gì thì em xem xét bỏ qua cho anh em, anh em chỉ sai phạm về quy trình thôi, có gì đâu", P nói "Không được đâu anh" và bỏ đi ra ngoài giả vờ gọi điện thoại trao đổi, rồi quay lại nói với anh T "Tổ em có 07 người, anh đưa mỗi người mười triệu", anh T không đồng ý và hẹn liên lạc lại P sau. Sau đó, anh T nói anh Trần Anh H, sinh năm: 1976, trú tại: Thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông và anh Đậu Văn H, sinh năm: 1981, trú tại: 28 Đ, phường E, thành phố B, là cán bộ thuộc đội tuần tra phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông, liên lạc với P để gặp trao đổi về việc có hay không sự việc như P nói, để có biện pháp xử lý. Đến khoảng 18h cùng ngày, anh Trần Anh H và anh Đậu Văn H gặp P tại quán cà phê Phong Lữ Thảo trên đường N, thành phố B. Tại

đây, P cũng giới thiệu mình làm việc cho Báo Vn. Express, tại thành phố Hồ Chí Minh và đã ghi lại được hình ảnh vi phạm của tổ tuần tra kiểm soát giao thông làm nhiệm vụ vào ngày 26/8/2015, tại khu vực xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút. Anh Trần Anh H và anh Đậu Văn H đề nghị P cho xem hình ảnh, thì P nói hình ảnh P không giữ mà do một người trong đoàn hiện đang ở thành phố Hồ Chí Minh, cất giữ. Anh Trần Anh H nói với P nếu không cho xem hình ảnh thì không giải quyết được (Tức không đưa tiền), P nói “Các anh muốn xem thì lên thành phố Hồ Chí Minh, xem”. Trước thái độ của P, anh Trần Anh H lo sợ P sẽ đăng hình ảnh và viết bài đăng lên báo làm ảnh hưởng đến công việc của anh Trần Anh H và đơn vị, nên đã nói với P “Anh em mình cưa đôi số tiền bảy mươi triệu được không em?”. P không đồng ý và đứng dậy ra về, anh Đậu Văn H chạy theo nói “Bốn mươi triệu được không em?”, P cũng không đồng ý và nói với anh Đậu Văn H “Năm mươi triệu mới được”, anh Đậu Văn H nói “Để bọn anh về bàn bạc lại với anh em trong đội vì không biết ai vi phạm”. Trên đường đi về P gọi điện thoại cho anh Trần Anh H, nói “Em đồng ý nhận bốn mươi triệu, địa điểm hẹn đưa tiền sẽ nói sau”. Lúc này, anh Trần Anh H biết được P cố tình đe dọa để chiếm đoạt tiền, nên đã đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Đắk Lắk, trình báo. Khoảng 21h cùng ngày, tại quán cà phê Vị Đẳng, khi P nhận số tiền: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), của anh Trần Anh H thì bị bắt quả tang cùng tang vật chứng của vụ án, gồm: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu AirBlade, biển số: 48H1-1555; 02 chiếc thẻ ATM; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 080229; 01 giấy phép lái xe số: AS 533739 và 01 Chứng minh nhân dân số: 241305552, đều mang tên Phạm Hoàng P; 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền: 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng); 01 cuốn sổ có bìa màu đen (Có chữ Wonderful**CK7**); 01 túi xách da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Nokia 1280 (Sim số: 01647614379) và số tiền: 40.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 169/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2015 đến ngày 02/10/2015.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/8/2017, bị cáo Phạm Hoàng P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm

Hoàng P về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng P thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Hoàng P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 29/8/2015, tại quán cà phê Vị Đẳng, số 21B đường M, thành phố B, Phạm Hoàng P đã tự xưng tên H làm việc ở báo Vn. Express để uy hiếp tinh thần anh Trần Anh H nhằm chiếm đoạt số tiền 40.000.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Hoàng P về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Phạm Hoàng P là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, có như vậy mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Hoàng P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng P. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2015 đến ngày 02/10/2015.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phạm Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A.H.S Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP.Buôn Ma Thuột
- VKSND TP.Buôn Ma Thuột
- Công an TP.Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS TP.B;
- Cơ quan T.H.A.H.S Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo
- Dương sự
-;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng